

Số: 04/2026/QĐST- DS

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 239/2026/TLST- DS ngày 22/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn An H, sinh năm 1956

Địa chỉ: P, số A T, phường C, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:*

1. Công ty Cổ phần V. Trụ sở chính: Số A, LK10, đường V, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Vũ Hoàng T, sinh năm 1978; trú tại: Số A ngõ A tổ B phố T, phường L, thành phố Hà Nội.

Xét thấy:

Trong vụ án này, nguyên đơn cho phía bị đơn nêu trên vay số tiền 5.000.000 Đồng theo Hợp đồng vay vốn ngày 18/01/2019 và Biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/3/2022. Nay phía nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn phải trả tiền nợ gốc và lãi suất. Như vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp là “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Việc phía nguyên đơn lựa chọn TAND khu vực 5 – Thành phố Hà Nội là đúng theo địa chỉ của Hợp đồng vay vốn, Biên bản đối chiếu công nợ, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm h khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “*Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở”. Trường hợp người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch,*

*hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án vì lý do không tổng đạt được cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;”. Trong vụ án này, người khởi kiện đã ghi đúng địa chỉ **Số A phố T, tổ A, phường L, quận L, thành phố Hà Nội** theo Biên bản đối chiếu công nợ nêu trên. Việc phía bị đơn thay đổi nơi cư trú này mà không thông báo cho phía nguyên đơn biết thuộc trường hợp “cố tình giấu địa chỉ” và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung.*

Thêm nữa, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh cũng đã tiến hành xác minh tại địa phương, kết quả là ông Vũ Hoàng T mặc dù đăng ký tạm trú tại nhà ông Chu Văn H1 ở TDP P, phường P, tỉnh Bắc Ninh nhưng Công an phường P không xác định được địa điểm, địa chỉ cụ thể nhà của ông Chu Văn H1 và không có thông tin gì của ông Chu Văn H1 để liên lạc.

Từ những phân tích trên, cần xác định thẩm quyền giải quyết vụ án này thuộc về Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hà Nội.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NĐ – HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 41 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chuyển hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2026/TLST- DS ngày 22/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” cho Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Các đương sự có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND KV 8 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Đình Công